

Số: 06 /2018/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 02 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND  
ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn,  
chế độ thu, nộp các khoản lệ phí trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ  
Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/09/2015 của Chính Phủ Về  
đăng ký doanh nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính  
hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành  
phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2017/TT-BTC ngày 27/9/2017 của Bộ Tài chính  
sửa đổi, bổ sung Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của  
Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định  
của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng  
nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp các khoản lệ phí  
thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 136/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày  
15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, miễn, chế độ  
thu, nộp các khoản lệ phí;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 25/TTr-STC ngày  
31/01/2018.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 1, Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

**“3. Lệ phí đăng ký kinh doanh**

a) Đối tượng nộp lệ phí

Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.

b) Tổ chức thu lệ phí

- Sở Kế hoạch và Đầu tư giải quyết và thu lệ phí các thủ tục hành chính đối với hợp tác xã là quỹ tín dụng nhân dân và liên hiệp hợp tác xã;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết và thu lệ phí các thủ tục hành chính đối với cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình và hợp tác xã (trừ hợp tác xã là quỹ tín dụng nhân dân).

c) Mức thu

- Cấp mới Giấy chứng nhận: 100.000 đồng/01 lần cấp;

- Cấp lại, thay đổi nội dung Giấy chứng nhận: 30.000 đồng/01 lần cấp;

- Cấp bản sao Giấy chứng nhận: 2.000 đồng/01 bản cấp.”

**Điều 2.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2018././w

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư Pháp (Cục Kiểm tra VB QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HDND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (02 bản);
- HDND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT; CV; TH<sup>C</sup>.



**Nguyễn Văn Phóng**